

BÁO CÁO

Tổng hợp kết quả và đề xuất các nội dung của Diễn đàn Trí thức trẻ Việt Nam toàn cầu lần thứ IV, năm 2021

Thực hiện Chương trình công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2021, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã tổ chức Diễn đàn Trí thức trẻ Việt Nam toàn cầu lần thứ IV từ ngày 25 – 26/11/2021 với Chủ đề “*Phát huy trí thức trẻ Việt Nam trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia*”. Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trân trọng báo cáo tổng hợp kết quả tổ chức Diễn đàn, cụ thể như sau:

I. GIỚI THIỆU TỔNG QUÁT VỀ DIỄN ĐÀN

Tiếp nối thành công của 03 lần tổ chức, Diễn đàn Trí thức trẻ Việt Nam lần thứ IV, năm 2021 với chủ đề “*Phát huy trí thức trẻ Việt Nam trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia*” được tổ chức nhằm tạo diễn đàn để các trí thức trẻ Việt Nam trong và ngoài nước thảo luận về tầm nhìn, sứ mệnh, vai trò đóng góp của đội ngũ trí thức trẻ trong công cuộc kiến thiết và phát triển đất nước, đề xuất các cơ chế, chính sách phát huy trí thức trẻ Việt Nam, thúc đẩy chuyển giao tri thức, công nghệ theo các mục tiêu đổi mới và phát triển đất nước, góp phần tham gia thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, tham gia thực hiện “*Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*”, được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020.

Diễn đàn Trí thức trẻ Việt Nam toàn cầu lần thứ IV được tổ chức tại Hà Nội từ ngày 25 - 26/11/2021 theo hình thức trực tiếp và trực tuyến, với **177 đại biểu** chính thức là trí thức trẻ Việt Nam đang sinh sống, học tập, làm việc tại Việt Nam và **16** quốc gia, vùng lãnh thổ, có các đề tài nghiên cứu hoặc hướng nghiên cứu khả thi liên quan đến các nhóm nội dung của Diễn đàn tham dự; trong đó, số lượng đại biểu là tiến sĩ/nghiên cứu sinh chiếm **33,8%**, thạc sĩ chiếm **66,2%**.

Để chuẩn bị cho phiên chính thức của Diễn đàn, từ tháng 9 đến tháng 11 năm 2021 đã có chuỗi **15** diễn đàn nhánh, hội thảo khoa học trực tuyến với các chủ đề: Chuyển đổi số góp phần tăng trưởng thị trường của doanh nghiệp sau đại dịch; Nâng cao khả năng ứng phó của cộng đồng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững; Thúc đẩy chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học trong công cuộc chuyển đổi số và ứng phó với dịch bệnh Covid-19; Hội nhập giáo dục bền vững trong kỷ nguyên số; Sở hữu trí tuệ và công nghệ chuyển đổi số - Cơ hội cho Việt Nam; An ninh năng lượng và chuyển đổi số quốc gia tại Việt Nam;

Nâng cao năng lực hội nhập quốc tế cho các trí thức trẻ trong bối cảnh chuyển đổi số toàn cầu; Phát triển giải pháp, sáng kiến đổi mới công nghệ phục vụ chuyển đổi số và tăng trưởng xanh; Chuyển đổi số mô hình chính sách và kinh doanh; Thúc đẩy các nghiên cứu liên ngành, xuyên ngành nhằm tạo động lực phát triển các trụ cột nâng cao chất lượng giáo dục Đại học: Nghiên cứu khoa học, Đào tạo và chuyển giao tri thức; Khoa học dữ liệu, học máy và trí tuệ nhân tạo trong chuyển đổi số; Trí tuệ nhân tạo trong cuộc sống hôm nay. Các Diễn đàn nhánh đã thu hút sự tham gia của hàng trăm diễn giả, gần **1.500** đại biểu tham dự trao đổi trực tuyến và hàng chục nghìn lượt tương tác trên các nền tảng mạng xã hội.

Các thành viên mạng lưới trên khắp thế giới đã đóng góp nhiều ý tưởng sâu sắc, thiết thực cho công cuộc chuyển đổi số quốc gia. Thông qua các diễn đàn nhánh đã hình thành mạng lưới trí thức trẻ Việt Nam theo khu vực như: Mạng lưới trí thức trẻ Việt Nam khu vực Bắc Mỹ, khu vực Châu Âu, khu vực Liên Bang Nga, khu vực Châu Á - Thái Bình Dương hoặc các mạng lưới trí thức trẻ theo chuyên ngành như: Mạng lưới ngành kinh tế, ngành cơ khí - xây dựng, ngành năng lượng và công nghệ thông tin.

Tại Diễn đàn chính thức đã có **135** bài trình bày được bố cục theo 2 trục: (1) Quá trình hình thành, phát triển, ứng dụng, lan tỏa giá trị của tri thức; (2) Các vấn đề chuyên môn, khoa học kỹ thuật, môi trường và xã hội nội bật đóng góp cho sự phát triển của Việt Nam.

Diễn đàn đã giúp cho các trí thức trẻ Việt Nam có điều kiện tiếp cận, gặp gỡ, chia sẻ và cùng trao đổi, thảo luận, đề xuất các giải pháp để thúc đẩy sự phát triển của đất nước. Đồng thời, các băng hình về nội dung của diễn đàn chính thức và các diễn đàn nhánh, các hội thảo trực tuyến đã được biên tập theo các chủ đề và được đăng tải trên cổng thông tin <http://trithuctre vietnam.vn/> phục vụ quá trình học tập và trao đổi thông tin phát triển khoa học – công nghệ cho các trí thức trẻ.

II. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ CÁC PHIÊN THẢO LUẬN DIỄN ĐÀN

Sau **02** ngày làm việc tích cực, sôi nổi, hiệu quả, Diễn đàn trí thức trẻ Việt Nam toàn cầu lần thứ IV năm 2021 với chủ đề “*Phát huy trí thức trẻ Việt Nam trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia*” đã hoàn tất các nội dung đề ra. Tại các phiên thảo luận tại Diễn đàn, các đại biểu trí thức trẻ đã tập trung thảo luận, đưa ra các giải pháp và đề xuất, khuyến nghị vào **04** nội dung, cụ thể như sau:

1. Nội dung 01: Khởi nguồn sáng tạo: Nhóm chủ đề 01 gồm có 43 đại biểu, trong đó có 13 đại biểu đang học tập, làm việc và sinh sống ở nước ngoài (Thụy Điển, Hoa Kỳ, Hàn Quốc, Liên bang Nga, Trung Quốc, Hungary, Nhật Bản).

Tại nhóm chủ đề 01 đã có 05 công trình nghiên cứu tiêu biểu được lựa chọn để trình bày với một số chủ đề nổi bật như: “*Phát triển mô hình không gian INGARCH phục vụ đánh giá hiệu quả của hoạt động đổi mới công nghệ và tài chính ở các doanh nghiệp Việt Nam*” của **TS. Đồng Mạnh Cường**, Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội, “*Từng bước hướng đến áp dụng liệu pháp y*

học chính xác cá thể hóa trong điều trị bệnh nhân ung thư máu (leukemia) nói riêng và các bệnh ung thư khác nói chung tại Việt Nam” của TS. Lê Bắc Việt, Temple University School of Medicine, “Hỗ trợ số hóa nền nông nghiệp hướng đến nông nghiệp thông minh” của TS. Chu Đức Hà, Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội. Bên cạnh đó, các đại biểu đã đưa ra các đề xuất, giải pháp như: Tạo lập cơ sở dữ liệu lớn về hệ thống chuyên gia, trí thức trẻ; cơ sở dữ liệu lớn về công nghệ, ý tưởng của đội ngũ trí thức trẻ Việt Nam toàn cầu; tăng cường kết nối giữa các trí thức trẻ và chuyên gia liên ngành.

Trong nội dung này, các đại biểu đặc biệt nhấn mạnh đến đầu mối để phát triển khoa học – công nghệ là các đại học nghiên cứu với mạng lưới cộng tác trong và ngoài nước rộng khắp; bên cạnh đó, việc tích hợp các năng lực tư duy sáng tạo, tư duy phản biện, các kỹ năng khai thác, khám phá thông tin dữ liệu khoa học đồ sộ và rộng lớn vào các chương trình đào tạo cần được quan tâm triển khai sớm. Các đại biểu cũng nhận định hiện nay đã có nhiều chính sách, cơ chế thúc đẩy các hoạt động hợp tác nghiên cứu khoa học, tuy nhiên, cần hình thành các đầu mối xuyên suốt, ổn định, để dần chuyển đổi thành các trung tâm điều phối khoa học và chuyển giao liên trường, liên ngành, theo cụm khu vực để thúc đẩy các thành tố của hệ sinh thái nghiên cứu và khởi nghiệp sáng tạo một cách bền vững.

2. Nội dung 02: Ứng dụng và Chuyển giao

Nhóm chủ đề 02 gồm có **37** đại biểu, trong đó có **09** đại biểu đang học tập, làm việc và sinh sống ở nước ngoài (Pháp, Hàn Quốc, Đài Loan, Úc, LB Nga, Bỉ, Singapore).

Để chuẩn bị cho Phiên thảo luận của nhóm chủ đề số 02 tại Diễn đàn, Ban Chủ trì nhóm 02 đã tổ chức 17 sự kiện xoay quanh chủ đề thu hút 1.020 lượt tham dự của trí thức trẻ đến từ 16 quốc gia, 04 Châu lục; nhận được 120 ý kiến đóng góp và 85 tham luận. Các bài trình bày tiêu biểu như: “*Giáo dục khởi nghiệp với mô hình mạng xã hội tái tuần hoàn rác thải thông minh*” của **TS. Bùi Thị Thanh Hương**, giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Khoa học, Đại học Quốc gia Hà Nội; “*Công nghệ, giải pháp, mô hình về đổi mới công nghệ hoặc/và kinh tế xanh*” của **TS. Cao Thế Anh**, Diễn đàn Đổi mới sáng tạo và kinh tế Đức-Việt (DVIW); “*Ứng dụng công nghệ thực tế ảo hỗ trợ chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục*” của **ThS. Lê Thị Lan Anh**, Chủ tịch Viện Phát triển Giáo dục và Trí tuệ Việt; “*Chính sách hợp tác hỗ trợ doanh nghiệp Đổi mới công nghệ phục vụ Chuyển đổi số và tăng trưởng xanh*” của **TS. Chủ Đức Hoàng**, Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia (NATIF); **TS. Hoàng Nghĩa Đạt**, Viện Cơ điện nông nghiệp và Công nghệ sau thu hoạch chia sẻ về kinh nghiệm và các cơ hội kết nối mạng lưới trí thức trẻ trong lĩnh vực xử lý rác thải nông nghiệp; **TS. Trần Phi Vũ**, Trường đại học New South Wales bang Canberra, Phó chủ tịch Hội đổi mới sáng tạo Việt-Úc đề xuất một số giải pháp về khoa học công nghệ phục vụ chuyển đổi số và tăng trưởng xanh.

Các đại biểu cũng đã thảo luận đưa ra giải pháp 4 chung về chuyển đổi số:

(1) Dịch vụ chung: xây dựng dịch vụ số lấy con người làm trung tâm, đúng nhu cầu, thân thiện và dễ sử dụng.

(2) Tiêu chuẩn chung: Ban hành bộ tiêu chuẩn chung cho dịch vụ ngành, vùng đảm bảo tính liên thông, đồng bộ.

(3) Hạ tầng chung: Thống nhất Nhà nước quản lý hạ tầng cơ sở dữ liệu, phân quyền khai thác theo ngành, vùng, địa phương.

(4) Nhận thức chung: chuyển đổi số thực chất là cách mạng về thay đổi phương thức làm việc. Chuyển đổi nhận thức đóng vai trò quyết định trong xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số; vì vậy, cần thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền về lĩnh vực này.

Để góp phần hiện thực hoá đề xuất 4 chung nêu trên, phiên thảo luận của nhóm 02 đưa ra 03 kiến nghị chính sách cụ thể:

(1) Chính sách “*Xây dựng hạ tầng chung*” với cơ chế nhà nước quản lý hạ tầng cơ sở dữ liệu số chung và phân quyền khai thác theo ngành, vùng, địa phương.

(2) Chính sách “*Xây dựng bộ tiêu chuẩn chung*” về dịch vụ chuyển đổi số nhằm đảm bảo tính liên thông, đồng bộ cho các ngành và vùng.

(3) Chính sách “*Thúc đẩy thử nghiệm và ứng dụng*” ở từng quy mô khác nhau, nhằm tạo điều kiện cho quá trình nghiên cứu và chuyển giao tri thức khoa học nhanh chóng trong từng lĩnh vực của đời sống xã hội.

3. Nội dung 03: Kết nối trí thức trẻ phát triển nguồn nhân lực số, nền kinh tế số quốc gia

Nhóm chủ đề 03 gồm có **53** đại biểu, trong đó có **05** đại biểu đang học tập, làm việc và sinh sống ở nước ngoài (Úc, Myanmar, Hoa Kỳ, LB Nga). Trong chủ đề 3 đã có một số phiên thảo luận và hội thảo chuyên ngành. Nhóm các nhà tri thức trẻ thuộc chủ đề đã tổ chức 02 Hội thảo trực tuyến gồm: Hội thảo “*Chuyển đổi số mô hình chính sách và kinh doanh*” tại trường Đại học Kinh tế Quốc dân với sự tham gia của trí thức trẻ trong khối ngành kinh doanh, kinh tế và quản trị kinh doanh và Hội thảo “*Nâng cao năng lực hội nhập quốc tế cho các tri thức trẻ trong bối cảnh chuyển đổi số toàn cầu*” do Mạng lưới tri thức trẻ khu vực Bắc Mỹ tổ chức. Tại Diễn đàn chính thức đã có 07 tham luận, 06 ý kiến phát biểu cho 03 nhóm câu hỏi lớn, 07 đề xuất, khuyến nghị nhằm góp phần thực hiện thành công Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia của Chính phủ. Một số khuyến nghị chính có thể kể đến:

- Thành lập thêm và tiếp tục thúc đẩy các diễn đàn và mạng lưới theo vùng và ngành/ lĩnh vực nhằm phát triển kết nối trí thức trẻ (PGS. TS. **Đinh Ngọc Thanh**, Giáo sư Tập sự khoa Công nghệ Thông tin, Trường Đại học Soongsil, Hàn Quốc). TS. Đinh Ngọc Thanh cũng đã thành lập 1 nhóm trí thức trẻ chia sẻ về block-chain để hỗ trợ các nghiên cứu mới).

- Phát triển các nhóm nghiên cứu lớn, mạnh, theo quy hoạch chiến lược và đặt hàng nhiệm vụ trọng điểm (**Trần Anh Vũ**, Tập đoàn Công nghiệp

Viễn thông Quân đội Viettel và TS. **Nguyễn Thị Kim Dung**, Đại học Kinh tế Quốc dân).

- Tăng cường cơ chế trao đổi chuyên gia, đầu tư cơ sở vật chất và tài trợ nghiên cứu cho các cụm trường/ nhóm liên đơn vị, liên ngành, để tận dụng tối đa nguồn nhân lực sẵn có và tăng thế mạnh của các đại học và viện nghiên cứu.

4. Nội dung 04: Phát triển Dự án tương lai

Nhóm chủ đề 04 gồm có **43** đại biểu, trong đó có **05** đại biểu đang học tập, làm việc và sinh sống ở nước ngoài (Đài Loan, Pháp, Hoa Kỳ, Thái Lan và Úc). Ban điều hành nhóm chuyên đề 04 đã tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm trực tuyến trước thềm diễn đàn trao đổi về những thời cơ, thách thức để phát triển giáo dục Việt Nam nói chung cũng như các thách thức đối với việc phát triển các nội dung số nói riêng. Các buổi hội thảo, tọa đàm trực tuyến đã thu hút hơn **7.000** lượt theo dõi trên nền tảng Facebook.

Tại Diễn đàn chính thức, các đại biểu nhóm 04 đã trình bày **15** tham luận, **08** phần thảo luận và **04** nhóm ý kiến đề xuất với **15** ý kiến. **06** bài trình bày tiêu biểu đã được lựa chọn để trình bày. Những chủ đề đã được tập trung thảo luận gồm: Tăng cường cải tổ hành lang pháp lý cho việc hợp tác và xuất bản các nội dung số; Tập trung nâng cao năng lực phổ quát về kỹ thuật số và các năng lực học tập trong không gian số; Tạo không gian kết nối các bên liên quan, phối hợp đa ngành để phát triển các nền tảng số, nội dung số, nhất là các sản phẩm có tính trải nghiệm, mô phỏng cao, ứng dụng các công nghệ hiện đại như AR, VR.

Trong phiên thảo luận, Ban chủ trì tiếp nhận các ý kiến đóng góp phát biểu đề xuất, cụ thể như sau:

(1) Về nội dung Y tế số:

- Thu hẹp khoảng cách giữa thời gian áp dụng các công nghệ tiên tiến mới, hiệu quả cao - để tăng độ phủ y tế tại Việt Nam, giải quyết vấn đề thiếu hụt y, bác sĩ, nhân viên y tế và tăng khả năng tiếp cận chăm sóc y tế.

- Tăng nhận thức của người Việt Nam về việc lợi ích và hiệu quả của các nền tảng số và công nghệ trong y tế.

- Nghiên cứu các thiết bị số/công nghệ thay thế có tính hiệu quả kinh tế cao và thân thiện với người dùng.

- Tăng cường các chương trình đào tạo chuyển đổi Số cho cán bộ y tế.

(2) Về nội dung giáo dục số:

- Nghiên cứu chương trình đào tạo con người dựa trên các đánh giá và phân tích dữ liệu lớn, tăng mức độ cá nhân hóa.

- Nghiên cứu các phương án giáo dục số để hỗ trợ người có hoàn cảnh khó khăn hoặc có vấn đề tâm lý.

- Nghiên cứu hiệu quả của việc học qua nền tảng số và từ đó đưa ra các điều chỉnh phù hợp.

(3) Về Văn hóa con người Việt Nam:

- Xây dựng các hệ thống dữ liệu lớn và công thông tin điện tử tổng hợp để lưu trữ các thông tin văn hoá, lịch sử Việt Nam, các công nghệ chuyển đổi cho các di sản cổ.

- Nghiên cứu các chương trình gia tăng nhận thức về giá trị văn hoá, lịch sử, con người Việt Nam qua các nền tảng số và các công nghệ mới có tính tương tác cao và tăng sự thích thú cho người học.

- Xây dựng và lồng ghép các ứng dụng và chương trình giải trí phù hợp trong việc giảng dạy, truyền tải thông điệp về văn hoá, con người Việt Nam

(4) Về mạng lưới đổi mới sáng tạo:

- Xây dựng phương pháp hỗ trợ vượt qua rào cản ngôn ngữ để trí thức Việt Nam có thể kết nối với nhiều bạn bè, đồng nghiệp quốc tế.

- Xây dựng nền tảng kết nối liên ngành, liên quốc gia, liên cấp và kết nối mạnh mẽ với các nguồn hỗ trợ khác nhau.

III. VỀ MẠNG LƯỚI TRÍ THỨC TRẺ VIỆT NAM TOÀN CẦU

1. Tổ chức bộ máy

Mạng lưới trí thức trẻ Việt Nam toàn cầu trực thuộc Trung ương Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam gồm các ban và mạng lưới thành viên. Cụ thể như sau:

a) Các Ban chuyên môn

- Ban Đào tạo: có chức năng đào tạo thành viên như kỹ năng nghiên cứu, kỹ năng viết báo quốc tế, kỹ năng xây dựng đề xuất nghiên cứu ...

- Ban Nghiên cứu: tập hợp các thành viên đa ngành phục vụ các nghiên cứu trên nhiều lĩnh vực, đa ứng dụng.

- Ban Hành chính Quản trị: phụ trách công tác văn thư, lưu trữ, có trách nhiệm quản lý thành viên, tổ chức kết nạp, khen thưởng, đại hội mạng lưới.

- Ban Hợp tác quốc tế: tổ chức kết nối với các tổ chức, đơn vị trong và ngoài nước nhằm lan tỏa sâu rộng và tìm kiếm cơ hội hợp tác trong nghiên cứu, ứng dụng và thương mại hóa.

b) Các mạng lưới thành viên

Hiện nay Mạng lưới trí thức trẻ Việt Nam toàn cầu có các mạng lưới thành viên trong và ngoài nước, cụ thể như sau:

- Mạng lưới trong nước: tại Hà Nội (Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học VinUni), Thái Nguyên, Đà Nẵng, Bình Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Bến Tre ...

- Mạng lưới quốc tế: Bắc Mỹ, Châu Úc, Nhật Bản, Châu Âu, Châu Á - Thái Bình Dương, Nga...

- Mạng lưới theo lĩnh vực: Kinh tế - Quản trị, Khoa học sức khỏe, Công nghệ thông tin, Giáo dục...

2. Các nhóm nghiên cứu chuyên sâu

- a) Nhóm Chuyển đổi số
- b) Nhóm Sở hữu trí tuệ
- c) Nhóm Năng lượng
- d) Nhóm Trí tuệ nhân tạo
- e) Nhóm Phát triển bền vững
- f) Nhóm Bình đẳng giới
- g) Nhóm Tâm lý và Giáo dục giới tính
- h) Nhóm Y tế - Sức khỏe
- i) Nhóm Các vấn đề xã hội

3. Cơ chế hoạt động

Mạng lưới sinh hoạt trên tinh thần tự nguyện, các thành viên tham gia đóng góp và được kết nối thông qua các dự án, truyền thông, đào tạo ...

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Thông qua Diễn đàn chính thức, các nhóm thảo luận đã thống nhất đề xuất 05 luận điểm quan trọng kiến nghị tới lãnh đạo Đảng, Chính phủ và các cơ quan chức năng nhằm thúc đẩy và nâng cao hiệu quả công cuộc chuyển đổi số quốc gia:

1. Lấy đổi mới công nghệ và khởi nghiệp sáng tạo làm nền tảng

Cần chú trọng đẩy mạnh thực thi có hiệu quả các chỉ đạo của Đảng, Chính phủ liên quan đến thể chế hóa, hoàn thiện hành lang pháp lý cho các hoạt động đổi mới sáng tạo và hỗ trợ hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, cho phép thử nghiệm quy mô nhỏ (cơ chế sandbox) và thành lập mạng lưới Trung tâm Nghiên cứu xuất sắc, các nhóm nghiên cứu mũi nhọn, các đơn vị điều phối các chương trình đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tại các địa phương và các Viện nghiên cứu, trường Đại học để nâng cao hiệu quả và đa dạng hóa các mô hình đoàn kết tập hợp thanh niên hiện có như: Câu lạc bộ nhà khoa học trẻ, Hội Doanh nghiệp trẻ khởi nghiệp sáng tạo,... phát huy hiệu quả năng lực đổi mới sáng tạo và mối liên kết giữa các tác nhân trong hệ thống đổi mới vùng thông qua các chuỗi sự kiện định kỳ như: vườn ươm nghiên cứu và sáng tạo, cuộc thi, sàn giao dịch ý tưởng,... Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang là xu thế tất yếu, đổi mới sáng tạo sẽ là nền tảng để cho đội ngũ trí thức trẻ nâng cao năng lực nghiên cứu và chuyên gia tri thức khi các địa phương có các quỹ vốn cho các nghiên cứu thử nghiệm, phòng thí nghiệm mở và kênh mạng xã hội cho công nghệ, khởi nghiệp, đơn giản hóa thủ tục hành chính cho doanh nghiệp vừa và nhỏ ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo.

2. Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Tăng cường hợp tác giữa các tổ chức có tính chất dẫn dắt về khoa học và công nghệ với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước xây dựng các chương trình hợp tác nhằm hỗ trợ các dự án đổi mới công nghệ của doanh nghiệp như: VinGroup, Viettel, VNPT và các tập đoàn nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, kết nối khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Ưu tiên phát triển các đầu mối điều phối thúc đẩy nghiên cứu sáng tạo tại các Đại học nghiên cứu.

Thúc đẩy giải mã, chuyển giao, ứng dụng và đổi mới công nghệ để các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh cá thể được ứng dụng công nghệ mà không phải đầu tư nghiên cứu lại như trường hợp thành công của Đài Loan với ứng dụng thiết bị y sinh cho doanh nghiệp vừa và nhỏ triển khai.

Tăng cường kết nối, phát triển mạng lưới và nhân lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thông qua các kênh thông tin cho phép kết nối cung cầu về nghiên cứu, giải quyết nhanh và kịp thời các vấn đề xã hội quan tâm với các nhà nghiên cứu từ trường đại học, viện hàn lâm đồng thời tạo cơ hội cho các nhà nghiên cứu không chuyên, nông dân được tìm hiểu, phối hợp với các đơn vị nghiên cứu chuyên nghiệp.

Nâng cao năng lực quản trị hoạt động về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, đặc biệt là xây dựng và phát triển các cơ sở dữ liệu lớn về doanh nghiệp, công nghệ và các chuyên gia phục vụ đổi mới công nghệ.

Rà soát hiện trạng đề đầu tư có chọn lọc đối với một số tổ chức khoa học và công nghệ trọng điểm, hiệu quả được kết nối với các tập đoàn, doanh nghiệp vừa và nhỏ thông qua chợ công nghệ thiết bị định kỳ và thường xuyên, liên tục, kết hợp trực tuyến và trực tiếp, được truyền thông rộng rãi và có giải thưởng khuyến khích, động viên.

3. Tạo lập môi liên hệ bền vững, gắn kết trí thức trẻ với tổ chức khoa học và công nghệ

Đổi mới hệ thống sáng tạo quốc gia lấy doanh nghiệp làm trung tâm, trường đại học, viện nghiên cứu là chủ thể nghiên cứu, cho phép thực hiện các dự án quy mô nhỏ mang tính thử nghiệm các ý tưởng. Cần sớm quy hoạch mạng lưới các Đại học Nghiên cứu với các tiêu chí rõ ràng, thực chất về nhân lực và cơ sở vật chất để có thể nhanh chóng hình thành nhiều trung tâm khoa học công nghệ chất lượng cao và đảm bảo mở rộng đội ngũ các nhà khoa học có uy tín và đóng góp thiết thực trong quá trình phát triển. Cần xác định rõ những tiêu chí và giá trị chuyên môn - xã hội với đội ngũ cán bộ khoa học, tạo tinh thần tự hào, ý chí vươn lên, vượt khó, dám dấn thân vào những yêu cầu khó khăn trong các nhà khoa học trẻ.

Tiếp tục quan tâm phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo lành mạnh, các doanh nghiệp xã hội, phi lợi nhuận khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vì đây là các đối tượng thúc đẩy sự phát triển bền vững, ít bị ảnh hưởng trong các đợt khủng hoảng, dịch bệnh như vừa qua. Tăng cường thiết chế hợp tác công - tư, đồng tài trợ giữa Nhà nước và doanh nghiệp cho các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, khuyến khích giới thiệu các sản

phẩm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, điển hình như các ứng dụng phòng chống dịch bệnh, mua sắm trong mùa dịch vừa qua từ các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Phát triển đồng bộ, gắn kết chặt chẽ các ngành khoa học, đồng thời giữ nguyên tắc coi trọng khoa học xã hội và nhân văn, đầu tư nền tảng cho khoa học tự nhiên, ưu tiên khoa học kỹ thuật và công nghệ; nâng cao năng lực đón đầu các ứng dụng khoa học và công nghệ tiên phong ở trình độ cao thông qua đội ngũ trí thức trẻ đang học tập và làm việc ở nước ngoài được kết nối thường xuyên hơn với trong nước qua hình thức trực tuyến.

4. Hỗ trợ vốn, tài chính và công nghệ nhằm nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân

Tiếp tục đổi mới cơ chế đầu tư và tài chính cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên cơ sở cạnh tranh lành mạnh, có trọng tâm, trọng điểm, dựa trên chỉ số đo lường kết quả, hiệu quả đầu ra. Cụ thể là ưu tiên các sản phẩm nghiên cứu được nhiều doanh nghiệp đặt hàng, chấp nhận rủi ro và không bảo toàn vốn nhà nước cho từng dự án mà cho danh mục đầu tư như thông lệ quốc tế.

Giao quyền sở hữu kết quả khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan chủ trì để thúc đẩy ứng dụng, thương mại hóa kết quả nghiên cứu. Cụ thể là cho phép, khuyến khích cơ quan chủ trì có bộ phận thương mại hóa, trung gian kết nối thị trường khoa học và công nghệ bên cạnh bộ phận hành chính, quản trị hiện hữu để đưa các kết quả nghiên cứu nhanh chóng vào thị trường dưới dạng sản phẩm mẫu, thử nghiệm mà không cần chờ đợi hoàn chỉnh để cung cấp cho số lượng nhỏ người dùng dưới dạng sandbox (cơ chế thử nghiệm).

Ưu đãi vay vốn đối với doanh nghiệp thực hiện các dự án đầu tư đổi mới công nghệ nhằm hỗ trợ cho các doanh nghiệp thực hiện nghiên cứu, hoàn thiện công nghệ, chuyển giao, đổi mới công nghệ và khởi nghiệp sáng tạo. Hỗ trợ vốn theo hình thức tài trợ toàn phần hoặc tài trợ một phần vốn đầu tư cho thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước cũng như thông qua các chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp. Tăng đầu tư từ ngân sách nhà nước cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và có cơ chế kinh tế, tài chính khuyến khích doanh nghiệp đầu tư, tham gia mạnh hơn vào hoạt động nghiên cứu, phát triển và đổi mới công nghệ. Cụ thể là mô hình sàn giao dịch ý tưởng và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo bên cạnh các sàn giao dịch chứng khoán, bất động sản hiện có.

5. Chuyển giao công nghệ, tri thức tạo tiền đề cho đổi mới công nghệ và khởi nghiệp sáng tạo

Mô hình chuyển giao công nghệ và tri thức giữa tổ chức khoa học và công nghệ với các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân cần sự hỗ trợ để phát triển chiến lược chuyển giao công nghệ một cách hiệu quả. Bên cạnh đó, kết nối giữa doanh nghiệp và Nhà trường trong chuyển giao công nghệ, những thay đổi về văn hóa và thách thức trong đổi mới sáng tạo tại trường học và doanh nghiệp cũng cần quan tâm, tháo gỡ. Để quá trình chuyển giao công nghệ, tri thức tạo tiền đề cho

đổi mới công nghệ và khởi nghiệp sáng tạo việc thiết kế, xây dựng các mô hình đào tạo cho các đối tượng từ cán bộ đến lãnh đạo rất quan trọng và cần thiết.

Các tài liệu toàn văn của Diễn đàn Trí thức trẻ Việt Nam toàn cầu lần thứ IV, năm 2021; cơ sở dữ liệu về thành viên của mạng lưới được đăng tải trên cổng thông tin <http://trithuctrevietnam.vn/>. Các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có nhu cầu liên hệ, đặt hàng các vấn đề, chủ đề nghiên cứu, chuyển giao công nghệ liên hệ đồng chí **Trần Xuân Bách**, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, Tổng Thư ký diễn đàn Trí thức trẻ Việt Nam toàn cầu, Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Phó trưởng bộ môn Kinh tế Y tế, Viện Đào tạo Y học dự phòng và Y tế công cộng, Trường Đại học Y Hà Nội.

Nơi nhận:

- Đ/c Võ Văn Thường, Ủy viên BCT, Thường trực BBT TW Đảng;
- Đ/c Phạm Bình Minh, Ủy viên BCT, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ;
- Đ/c Đỗ Văn Chiến, Bí thư Trung ương Đảng, Chủ tịch Ủy ban TW MTTQ Việt Nam;
- Đ/c Bùi Thị Minh Hoài, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Dân vận TW;
- Đ/c Vũ Đức Đam, Ủy viên BCH TW Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Đ/c Lê Hoài Trung, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Trưởng ban Đối ngoại TW;
- Đ/c Bùi Thanh Sơn, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao;
- Văn phòng TW Đảng, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Chủ tịch Nước, Văn phòng Quốc hội;
- Ban Dân vận TW, Ban Đối ngoại Trung ương, Ban Tuyên giáo TW, Ban Kinh tế Trung ương;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Ủy ban Văn hoá - Giáo dục, Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường; Ủy ban đối ngoại của Quốc hội;
- Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao;
- Ủy ban Nhà nước về người VN ở NN;
- Ban Bí thư TW Đoàn;
- Các ban, đơn vị TW Đoàn;
- Các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc;
- Lưu VP, Ban ĐKTHTN.

TM. BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN
BÍ THƯ

